

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN CANH  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST  
Ngày 16-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Nhật

Ông Nguyễn Văn Toàn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thanh Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:* Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh S (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/6/1992 tại huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1965 và bà Trần Thị Bích P, sinh năm 1972; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/9/2022, “có mặt”.

- *Bị hại:* Bà Hồ Thị H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Phạm Thị Hiền T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Chị Phạm Thị Hiền T, “có mặt”.

2. Chị Lê Thị Thảo D, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

1. Chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1990

## 2. Chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1992

Đồng cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “chị H và chị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/6/2022, Trần Thanh S; Phạm Thị Hiền T (sinh năm 2000), Phạm Thị Thúy H (sinh năm 1990) và Phạm Thị Thúy H (sinh năm 1992) cùng trú tại khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B đến hát karaoke tại quán “555” thuộc khu phố 2, thị trấn V, huyện V. Khoảng 18 giờ 20 cùng ngày, một mình S đến nhà trọ của chị Lê Thị Thảo D (sinh năm 1997) đang thuê gần đó để đòi nợ. Tại đây, S đòi D số tiền 300.000.000 đồng nhưng D nói hiện tại chưa có tiền và hứa sẽ trả dần cho S nên giữa D và S xảy ra kịch cãi, xô xát. D lấy điện thoại gọi cho mẹ là bà Hồ Thị H (sinh năm 1974; trú tại khu phố H, thị trấn V, huyện V) để về giải quyết. Lúc này, T không thấy S nên đi tìm thì gặp S tại nhà trọ của D nên đến đứng ở ngoài công đợi S. H và H không thấy S và T nên đi tìm, thấy có cãi nhau tại nhà trọ bà D nên chạy đến xem, H và H cùng D ra sau nhà nói chuyện. Tiếp đó, bà Hồ Thị H điều khiển xe mô tô BKS: 77B1-094.65 về đến nhà trọ của D. Tại đây, S tiếp tục đòi nợ bà H số tiền 50.000.000 đồng nhưng bà H nói không có tiền trả và cũng hứa với S khi nào có sẽ trả. Bức xúc vì không đòi được tiền nên S đã uy hiếp tinh thần bà H, liên tục chửi bới, văng tục, xúc phạm bà H rồi tự ý dắt chiếc xe mô tô BKS: 77B1-094.65 của D ra ngoài để cần nợ, bà H có xin S đừng dắt xe đi nhưng S không đồng ý. Khi bà H lấy điện thoại ra gọi cho mẹ ruột của S thì Sang tiếp tục giật lấy điện thoại hiệu Samsung A20 từ bà H, S nói đưa chìa khóa xe mô tô cho S thì S sẽ trả lại điện thoại nhưng bà H không đưa. S dắt xe mô tô của D ra khỏi nhà trọ của D, thấy T đang đứng ở đó nên S nhờ T điều khiển xe mô tô đẩy S cùng xe về nhà của S tại khu phố 3, thị trấn V. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra phối hợp Viện kiểm sát khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai những người liên quan, bị hại. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, S mang xe mô tô BKS: 77B1-094.65 cùng điện thoại di động Samsung A20 đến giao nộp cho Công an thị trấn Vân Canh.

Ngày 22/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vân Canh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: Lead, màu sơn: trắng, BKS: 77B1 – 094.65 có giá trị là 35.200.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20, màu xanh có giá trị là 2.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 38.000.000 đồng (ba mươi tám triệu đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ và trả lại cho bị hại Hồ Thị H xe mô tô và điện thoại di động có đặc điểm nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSVC ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S thành khẩn khai nhận hành vi cưỡng đoạt 01 (một) chiếc xe Honda Lead, màu trắng, BKS: 77B1 – 094.65 giá trị 35.200.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động Samsung A20, màu xanh giá trị 2.800.000 đồng. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Hồ Thị H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị cưỡng đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thanh S từ 02 đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận lỗi và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 12/6/2022, để cản trở số tiền mà bà Hồ Thị H nợ mình, bị cáo Trần Thanh S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã dùng lời lẽ chửi bới, đe dọa, xúc phạm; giật lấy điện thoại uy hiếp tinh thần làm cho bà H lo sợ để chiếm đoạt xe mô tô BKS: 77B1-094.65 và điện thoại Samsung A20 có tổng trị giá 38.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi cưỡng đoạt tài sản mà bị cáo thực hiện có tính chất mức độ nguy hiểm đã đe dọa, uy hiếp tinh thần của bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản;

xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an toàn xã hội nói chung; làm mất lòng tin giữa con người với nhau; đồng thời có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác nghiêm trọng hơn. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và có ông nội là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Nhận thấy bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp với Nghị quyết 02/NQ-HĐTPTANDTC ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đảm bảo mục đích giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng ...”. Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Phạm Thị Hiền T không được bị cáo Trần Thanh S rủ đi theo để đòi nợ; không thỏa thuận, bàn bạc với bị cáo S về việc chiếm đoạt tài sản của bị hại Hồ Thị H nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý T về tội Cường đoạt tài sản là có căn cứ.

[10] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

**Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh S phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16 tháng 01 năm 2023).

2.1. Giao bị cáo Trần Thanh S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- UBND thị trấn Vân Canh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN CANH  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mai Phương  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh tỉnh Bình Định

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Nhật

Ông Nguyễn Văn Toàn

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh S (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/6/1992 tại huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh B.

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

Biểu quyết 03/03.

**2. Điều luật áp dụng:** *Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Biểu quyết 03/03.

**3. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16 tháng 01 năm 2023).

3.1. Giao bị cáo Trần Thanh S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3.2. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biểu quyết 03/03.

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết 03/03.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Biểu quyết 03/03.

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 15 đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Mai Phương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**





**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**